

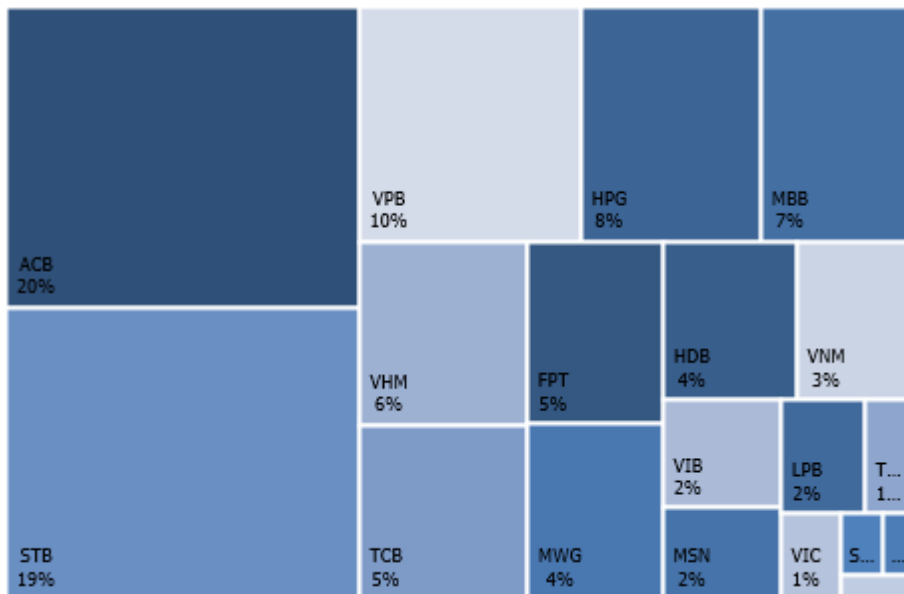
Tâm lý thận trọng

Trong tuần 29, thanh khoản trên thị trường đảo chiều tăng trở lại. Cụ thể, khối lượng và giá trị giao dịch trong tuần ghi nhận ở mức 252.8 triệu chứng quyền/227.0 tỷ đồng, tăng tương ứng 23.1%/ 20.0% so với tuần liền trước.

Đối với giá trị giao dịch theo tài sản cơ sở, ACB và STB là những tài sản cơ sở có chứng quyền thu hút phần lớn hoạt động giao dịch với 39% tổng giá trị giao dịch. Xếp sau đó là các chứng quyền của các cổ phiếu như VPB, HPG, MBB, VHM và TCB.

Trong tuần vừa qua, thị trường chứng quyền ghi nhận sự cải thiện nhẹ về thanh khoản. Tuy nhiên, số lượng chứng quyền giảm giá vẫn chiếm ưu thế trong bối cảnh thị trường cơ sở tiếp tục điều chỉnh và chưa xuất hiện tín hiệu phục hồi rõ ràng, qua đó phản ánh tâm lý thận trọng vẫn đang chi phối hoạt động giao dịch.

Hình 1. Giá trị giao dịch của CW theo TSCS



Nguồn: FiinproX, KIS Research

Bảng 1. Thống kê thị trường

Chứng quyền	275
Khối lượng giao dịch (tr.CQ)	252
Giá trị giao dịch (tỷ đồng)	227
CW tăng giá	95
CW giảm giá	213
CW tham chiếu	0

Nguồn: FiinproX, KIS Research

Bảng 2. Top 10 số lượng chứng quyền được phát hành bởi CTCK

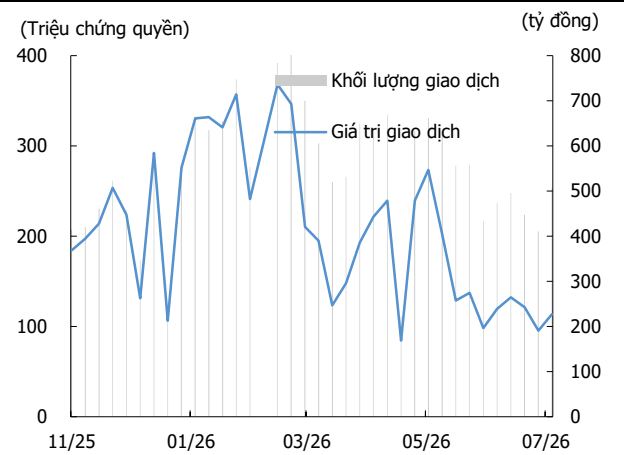
Công ty	Số lượng chứng quyền
KISVN	60
SSI	39
HCM	26
PHS	24
Kafi	22
VND	20
ACBS	19
TCX	16
Shinhan	15
VPX	13

Nguồn: FiinproX, KIS Research

Phòng phân tích

Research@kisvn.vn

Hình 2. Khối lượng và giá trị giao dịch CW



Nguồn: FiinproX, KIS Research

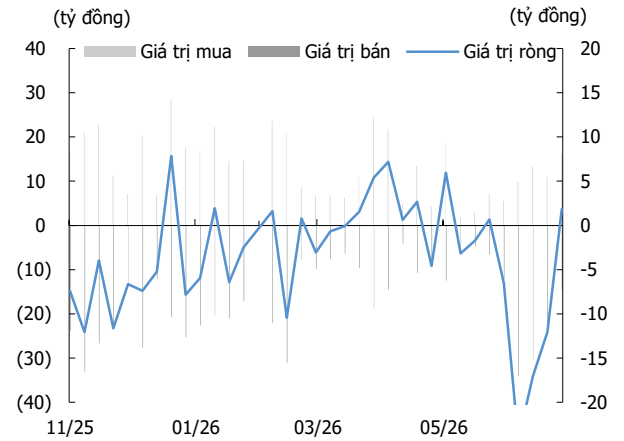
Bảng 3. Top 10 giá trị giao dịch

(đồng, % tuần, tỷ đồng)

Mã	Ngày đáo hạn	Giá	%	Giá trị giao dịch
CACB2511	21/09/2026	2,330	68.1	14.2
CSTB2606	06/01/2027	2,780	6.6	12.0
CSTB2532	04/09/2026	2,690	(36.8)	11.4
CACB2606	06/01/2027	1,060	72.3	8.2
CVPB2608	11/02/2027	990	0.0	7.3
CHPG2625	15/02/2027	910	0.0	5.2
CVPB2611	25/03/2027	880	0.0	4.3
CTCB2608	27/08/2026	600	0.0	3.8
CACB2514	04/09/2026	900	13.1	3.7
CVIB2604	11/02/2027	720	0.0	3.6

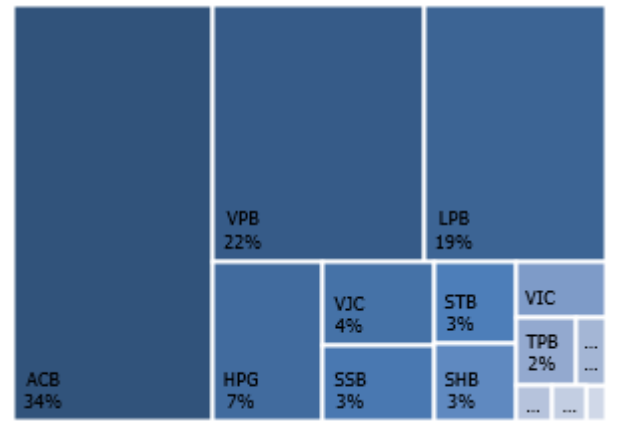
Nguồn: FiinproX, KIS Research

Hình 3. Giá trị mua/bán ròng của khối ngoại



Nguồn: FiinproX, KIS Research

Hình 4. Hoạt động giao dịch nước ngoài theo TSCS



Nguồn: FiinproX, KIS Research

Bảng 4. Top 10 chứng quyền bán ròng của tự doanh (triệu đồng)

Mã	TCPH	TSCS	Tổng GT Ròng
CHPG2625	ACBS	HPG	(4,257)
CVPB2615	ACBS	VPB	(4,095)
CMBB2607	SSI	MBB	(2,104)
CMWG2616	ACBS	MWG	(2,003)
CSTB2603	TCX	STB	(1,712)
CVHM2523	Kafi	VHM	(1,712)
CMBB2614	ACBS	MBB	(1,451)
CFPT2615	Maybank	FPT	(1,222)
CHDB2508	VND	HDB	(1,146)
CVHM2609	ACBS	VHM	(1,012)

Nguồn: FiinproX, KIS Research
Ghi chú: Tính đến 16/07/2026

Bảng 5. Top 10 chứng quyền mua ròng của tự doanh (triệu đồng)

Mã	TCPH	TSCS	Tổng GT Ròng
CACB2511	SSI	ACB	9,224
CACB2514	VND	ACB	2,275
CSTB2606	HCM	STB	2,024
CVPB2611	Maybank	VPB	1,602
CACB2605	VPX	ACB	1,290
CSTB2604	ACBS	STB	1,104
CACB2607	Shinhan	ACB	950
CACB2608	Shinhan	ACB	935
CHPG2604	ACBS	HPG	901
CVPB2608	ACBS	VPB	783

Nguồn: FiinproX, KIS Research
Ghi chú: Tính đến 16/07/2026

Bảng 5. CW và TSCS

(Tỷ đồng, % tuần, Tỷ đồng, Chứng quyền)

TSCS	Tên	Ngành	Vốn hóa	Sở hữu nước ngoài	Số chứng quyền	Giá trị giao dịch	Khối lượng giao dịch
ACB	Ngân hàng Á Châu	Tài chính	137,855.0	24.7%	18	44.2	33,927,399.0
BCM	Becamex IDC	Bất động sản	45,643.5	0.8%			
BID	BIDV	Tài chính	286,106.6	17.5%			
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Tài chính	44,910.5	27.3%			
CTG	VietinBank	Tài chính	250,872.3	24.6%			
FPT	FPT Corp	CNTT	116,574.2	27.4%	25	10.3	24,034,300.0
GAS	PV Gas	DV tiện ích	186,762.3	2.1%			
GVR	Tập đoàn CN Cao su VN	Nguyên vật liệu	121,000.0	0.6%			
HDB	HDBank	Tài chính	135,893.3	21.6%	8	8.8	8,973,895.0
HPG	Hòa Phát	Nguyên vật liệu	187,433.8	21.3%	30	17.6	31,804,500.0
MBB	MBBank	Tài chính	194,528.2	22.2%	19	14.8	16,437,300.0
MSN	Tập đoàn Masan	TD thiết yếu	99,305.5	23.9%	16	4.5	7,434,400.0
MWG	Thế giới di động	TD không thiết yếu	113,191.2	49.0%	19	9.9	9,394,300.0
SHB	Ngân hàng Sài Gòn	Tài chính	67,865.0	4.1%	9	0.7	1,967,200.0
SSB	Ngân hàng Đông Nam Á	Tài chính	54,860.8	0.3%	6	1.1	3,656,500.0
PLX	Petrolimex	Năng lượng	45,614.3	14.0%			
LPB	Ngân hàng Lạc Phát	Tài chính	155,338.7	1.1%	5	4.0	3,632,800.0
SAB	SABECO	TD thiết yếu	59,446.8	58.6%			
SSI	Chứng khoán SSI	Tài chính	62,527.4	30.9%			
STB	Sacombank	Tài chính	135,358.5	11.4%	24	43.0	16,595,200.0
TCB	Techcombank	Tài chính	226,051.1	21.5%	15	12.3	23,578,500.0
TPB	Ngân hàng Tiên Phong	Tài chính	42,720.3	23.2%	7	2.2	4,772,700.0
VCB	Vietcombank	Tài chính	496,327.1	20.2%			
VHM	Vinhomes	Bất động sản	586,538.4	7.5%	14	12.9	4,550,327.0
VIB	VIBBank	Tài chính	52,591.9	3.8%	5	5.3	11,098,000.0
VIC	VinGroup	Bất động sản	1,730,967.6	3.2%	8	2.1	1,428,648.0
VJC	Vietjet Air	Công nghiệp	101,904.8	6.3%	4	0.7	1,065,800.0
VNM	VINAMILK	TD thiết yếu	117,455.5	48.8%	16	7.6	13,146,400.0
VPB	VPBank	Tài chính	206,282.0	23.7%	19	21.7	27,164,200.0
VRE	Vincom Retail	Bất động sản	56,921.6	11.8%	7	1.8	1,949,400.0

Nguồn: Bloomberg, FiiiproX, KIS Research

Ghi chú: CW: Chứng quyền và TSCS: Tài sản cơ sở

Bảng 6. CW trên thị trường

(đồng, %)

Stt	Mã	CW			TSCS				% Premium	Số phiên còn lại	Ngày giao dịch cuối cùng
		Tỷ lệ chuyển đổi	Giá phát hành	Giá đóng cửa	TSCS	Giá thực hiện	Giá hòa vốn	Giá đóng cửa			
1	CFPT2520	14.6438 : 1	1,310	10	FPT	128,280	128,426	67,000	(47.2)	6	21/07/2026
2	CHPG2532	2.6778 : 1	1,190	60	HPG	27,849	28,010	21,850	(20.9)	6	21/07/2026
3	CMWG2518	6.9007 : 1	1,370	100	MWG	82,611	83,301	76,700	(8.0)	6	21/07/2026
4	CSTB2525	4.0000 : 1	1,500	3,690	STB	57,200	71,960	73,500	(0.2)	6	21/07/2026
5	CTPB2506	1.9063 : 1	1,170	10	TPB	16,871	16,890	15,200	(9.3)	6	21/07/2026
6	CVHM2520	4.8148 : 1	1,500	7,000	VHM	107,756	141,460	140,500	(0.9)	6	21/07/2026
7	CVNM2520	6.4852 : 1	1,250	110	VNM	61,239	61,952	59,000	(7.5)	6	21/07/2026
8	CVPB2522	1.9651 : 1	1,250	1,030	VPB	24,220	26,244	25,850	(0.9)	6	21/07/2026
9	CVPB2521	2.9476 : 1	1,120	1,570	VPB	21,763	26,391	25,850	(1.5)	6	21/07/2026
10	CVRE2521	1.9315 : 1	1,500	10	VRE	34,477	34,496	24,550	(27.8)	6	21/07/2026
11	CACB2605	2.5868 : 1	3,000	1,760	ACB	18,970	23,523	23,550	(0.7)	13	28/07/2026
12	CVNM2602	5.8148 : 1	3,000	240	VNM	58,148	59,544	59,000	(3.8)	13	28/07/2026
13	CDGC2601	16.0000 : 1	1,100	20	DGC	76,868	77,188	44,800	(41.8)	34	18/08/2026
14	CHPG2612	3.5704 : 1	1,100	40	HPG	29,455	29,598	21,850	(25.1)	34	18/08/2026
15	CMSN2608	10.0000 : 1	1,100	30	MSN	95,999	96,299	68,000	(29.3)	34	18/08/2026
16	CSHB2605	1.9731 : 1	1,100	60	SHB	19,532	19,650	12,650	(35.5)	34	18/08/2026
17	CSSB2602	3.3184 : 1	1,100	80	SSB	17,753	18,018	15,950	(11.6)	34	18/08/2026
18	CSTB2607	8.0000 : 1	1,100	470	STB	69,888	73,648	73,500	(2.5)	34	18/08/2026
19	CTPB2604	2.0000 : 1	1,100	100	TPB	20,688	20,888	15,200	(26.7)	34	18/08/2026
20	CVHM2608	11.5556 : 1	1,100	1,960	VHM	143,374	166,023	140,500	(15.6)	34	18/08/2026
21	CVIC2601	20.0000 : 1	1,100	1,790	VIC	191,818	227,618	220,000	(3.4)	34	18/08/2026
22	CVJC2601	15.3838 : 1	1,100	60	VJC	169,221	170,144	131,300	(22.6)	34	18/08/2026
23	CVNM2604	9.6913 : 1	1,100	90	VNM	81,386	82,258	59,000	(30.4)	34	18/08/2026
24	CVPB2607	3.9302 : 1	1,100	70	VPB	33,964	34,239	25,850	(24.1)	34	18/08/2026
25	CVRE2602	3.8630 : 1	1,100	40	VRE	37,073	37,228	24,550	(33.1)	34	18/08/2026
26	CACB2611	1.7245 : 1	3,100	1,860	ACB	20,694	23,902	23,550	(2.3)	48	27/08/2026
27	CACB2612	1.7245 : 1	2,700	1,470	ACB	21,557	24,092	23,550	(3.0)	48	27/08/2026
28	CACB2613	1.7245 : 1	2,300	1,100	ACB	22,419	24,316	23,550	(3.9)	48	27/08/2026
29	CFPT2619	4.0000 : 1	4,300	760	FPT	71,000	74,040	67,000	(8.4)	48	27/08/2026
30	CFPT2620	4.0000 : 1	4,000	590	FPT	73,000	75,360	67,000	(10.0)	48	27/08/2026
31	CFPT2618	4.0000 : 1	4,700	930	FPT	69,000	72,720	67,000	(6.7)	48	27/08/2026
32	CHPG2623	2.0000 : 1	2,800	270	HPG	24,000	24,540	21,850	(9.7)	48	27/08/2026
33	CHPG2624	2.0000 : 1	2,400	210	HPG	25,000	25,420	21,850	(12.8)	48	27/08/2026
34	CHPG2622	2.0000 : 1	3,200	430	HPG	23,000	23,860	21,850	(7.1)	48	27/08/2026
35	CMBB2613	1.9231 : 1	2,500	410	MBB	25,000	25,788	23,750	(6.8)	48	27/08/2026
36	CMBB2612	1.9231 : 1	2,900	510	MBB	24,038	25,019	23,750	(4.0)	48	27/08/2026
37	CMBB2611	1.9231 : 1	3,300	850	MBB	23,077	24,712	23,750	(2.8)	48	27/08/2026
38	CMSN2618	4.0000 : 1	4,300	350	MSN	76,000	77,400	68,000	(12.0)	48	27/08/2026
39	CMSN2617	4.0000 : 1	4,500	410	MSN	75,000	76,640	68,000	(11.2)	48	27/08/2026
40	CMSN2616	4.0000 : 1	4,700	480	MSN	74,000	75,920	68,000	(10.3)	48	27/08/2026
41	CMWG2615	4.0000 : 1	4,600	980	MWG	79,000	82,920	76,700	(7.6)	48	27/08/2026
42	CMWG2613	4.0000 : 1	5,300	1,510	MWG	75,000	81,040	76,700	(5.5)	48	27/08/2026
43	CMWG2614	4.0000 : 1	4,900	1,160	MWG	77,000	81,640	76,700	(6.1)	48	27/08/2026
44	CSTB2618	4.0000 : 1	3,700	1,910	STB	69,000	76,640	73,500	(6.3)	48	27/08/2026
45	CSTB2617	4.0000 : 1	3,900	2,070	STB	68,000	76,280	73,500	(5.9)	48	27/08/2026

46	CSTB2616	4.0000 : 1	4,100	2,240	STB	67,000	75,960	73,500	(5.5)	48	27/08/2026
47	CTCB2608	2.0000 : 1	3,700	600	TCB	33,000	34,200	31,450	(7.3)	48	27/08/2026
48	CTCB2609	2.0000 : 1	3,300	410	TCB	34,000	34,820	31,450	(9.0)	48	27/08/2026
49	CTCB2610	2.0000 : 1	3,000	300	TCB	35,000	35,600	31,450	(11.0)	48	27/08/2026
50	CVNM2611	3.8765 : 1	3,400	880	VNM	55,240	58,651	59,000	(2.3)	48	27/08/2026
51	CVNM2610	3.8765 : 1	3,800	1,300	VNM	55,240	60,279	59,000	(5.0)	48	27/08/2026
52	CVNM2612	3.8765 : 1	3,000	690	VNM	55,240	57,915	59,000	(1.1)	48	27/08/2026
53	CLPB2602	3.7798 : 1	3,000	2,920	LPB	42,523	53,560	52,900	(2.6)	48	27/08/2026
54	CMSN2603	8.0000 : 1	4,000	280	MSN	80,000	82,240	68,000	(17.2)	48	27/08/2026
55	CMWG2607	8.0000 : 1	3,000	150	MWG	100,000	101,200	76,700	(24.3)	48	27/08/2026
56	CSHB2603	1.9731 : 1	3,000	120	SHB	17,264	17,501	12,650	(27.5)	48	27/08/2026
57	CTPB2602	2.0000 : 1	3,000	80	TPB	19,000	19,160	15,200	(20.0)	48	27/08/2026
58	CVIB2603	2.8444 : 1	4,000	90	VIB	18,963	19,219	15,400	(19.4)	48	27/08/2026
59	CACB2514	1.7245 : 1	3,300	900	ACB	23,540	25,092	23,550	(6.9)	53	04/09/2026
60	CFPT2528	7.8100 : 1	3,900	60	FPT	89,913	90,382	67,000	(25.0)	53	04/09/2026
61	CHDB2508	2.3131 : 1	1,900	1,000	HDB	26,986	29,299	27,250	(8.0)	53	04/09/2026
62	CHPG2538	1.7852 : 1	3,400	190	HPG	26,868	27,207	21,850	(18.6)	53	04/09/2026
63	CMBB2520	1.9231 : 1	3,100	340	MBB	27,596	28,250	23,750	(14.9)	53	04/09/2026
64	CMWG2524	4.0000 : 1	3,800	350	MWG	89,300	90,700	76,700	(15.5)	53	04/09/2026
65	CSTB2532	3.0000 : 1	3,400	2,690	STB	68,700	76,770	73,500	(6.5)	53	04/09/2026
66	CTCB2520	1.9588 : 1	3,500	100	TCB	44,171	44,367	31,450	(28.6)	53	04/09/2026
67	CACB2602	1.7245 : 1	3,200	1,200	ACB	22,419	24,488	23,550	(4.6)	66	17/09/2026
68	CFPT2602	9.8641 : 1	2,900	50	FPT	98,641	99,134	67,000	(31.6)	66	17/09/2026
69	CHPG2602	3.5704 : 1	2,000	200	HPG	25,885	26,599	21,850	(16.7)	66	17/09/2026
70	CMBB2602	1.9231 : 1	3,600	690	MBB	25,000	26,327	23,750	(8.7)	66	17/09/2026
71	CMWG2602	5.0000 : 1	5,000	520	MWG	87,000	89,600	76,700	(14.5)	66	17/09/2026
72	CSTB2602	4.0000 : 1	3,800	6,170	STB	50,000	74,680	73,500	(3.9)	66	17/09/2026
73	CVHM2602	7.7037 : 1	4,300	7,700	VHM	96,296	155,614	140,500	(10.0)	66	17/09/2026
74	CVPB2602	1.9651 : 1	4,800	960	VPB	29,476	31,362	25,850	(17.1)	66	17/09/2026
75	CACB2511	1.7245 : 1	2,000	2,330	ACB	19,832	23,850	23,550	(2.1)	68	21/09/2026
76	CFPT2518	8.4918 : 1	2,600	40	FPT	104,449	104,789	67,000	(35.3)	68	21/09/2026
77	CHPG2525	1.4865 : 1	2,800	2,400	HPG	21,555	25,123	21,850	(11.8)	68	21/09/2026
78	CMBB2517	1.4423 : 1	2,400	3,570	MBB	19,471	24,620	23,750	(2.4)	68	21/09/2026
79	CHPG2620	4.0000 : 1	1,000	310	HPG	26,999	28,239	21,850	(21.5)	73	24/09/2026
80	CMSN2613	10.0000 : 1	1,000	270	MSN	86,789	89,489	68,000	(23.9)	73	24/09/2026
81	CSHB2611	4.0000 : 1	1,000	310	SHB	14,999	16,239	12,650	(21.9)	73	24/09/2026
82	CSSB2606	4.0000 : 1	1,000	290	SSB	15,999	17,159	15,950	(7.2)	73	24/09/2026
83	CSTB2613	8.0000 : 1	1,000	500	STB	77,777	81,777	73,500	(12.2)	73	24/09/2026
84	CVHM2612	19.2593 : 1	1,100	580	VHM	163,703	174,873	140,500	(19.9)	73	24/09/2026
85	CVIC2605	20.0000 : 1	1,100	890	VIC	244,567	262,367	220,000	(16.2)	73	24/09/2026
86	CVNM2608	9.6913 : 1	1,000	440	VNM	64,930	69,194	59,000	(17.2)	73	24/09/2026
87	CVPB2612	5.0000 : 1	1,000	300	VPB	31,999	33,499	25,850	(22.4)	73	24/09/2026
88	CFPT2608	4.9321 : 1	5,000	110	FPT	94,696	95,239	67,000	(28.8)	74	25/09/2026
89	CHPG2607	1.7852 : 1	3,000	380	HPG	24,993	25,671	21,850	(13.7)	74	25/09/2026
90	CMBB2607	1.9231 : 1	3,200	560	MBB	25,000	26,077	23,750	(7.8)	74	25/09/2026
91	CMSN2605	5.0000 : 1	4,100	290	MSN	79,000	80,450	68,000	(15.4)	74	25/09/2026
92	CMWG2609	5.0000 : 1	4,400	350	MWG	90,000	91,750	76,700	(16.5)	74	25/09/2026
93	CTCB2605	1.9588 : 1	4,700	710	TCB	34,279	35,670	31,450	(11.1)	74	25/09/2026

94	CVHM2607	4.8148 : 1	5,900	6,230	VHM	130,000	159,996	140,500	(12.4)	74	25/09/2026
95	CVPB2606	1.9651 : 1	4,200	600	VPB	29,476	30,655	25,850	(15.2)	74	25/09/2026
96	CFPT2606	9.8641 : 1	5,000	100	FPT	100,614	101,600	67,000	(33.2)	75	28/09/2026
97	CHDB2602	3.0000 : 1	3,000	640	HDB	28,000	29,920	27,250	(9.9)	75	28/09/2026
98	CMBB2606	2.8846 : 1	4,000	1,030	MBB	22,115	25,086	23,750	(4.2)	75	28/09/2026
99	CTCB2603	2.9382 : 1	3,000	420	TCB	35,259	36,493	31,450	(13.1)	75	28/09/2026
100	CACB2516	3.4491 : 1	1,200	500	ACB	24,575	26,300	23,550	(11.2)	91	14/10/2026
101	CFPT2532	11.7150 : 1	1,400	100	FPT	99,578	100,750	67,000	(32.7)	91	14/10/2026
102	CHPG2540	3.5704 : 1	1,400	180	HPG	27,670	28,313	21,850	(21.7)	91	14/10/2026
103	CMBB2522	3.8462 : 1	1,300	270	MBB	27,885	28,923	23,750	(16.9)	91	14/10/2026
104	CMWG2526	8.0000 : 1	2,100	430	MWG	91,000	94,440	76,700	(18.9)	91	14/10/2026
105	CSTB2536	6.0000 : 1	2,300	2,200	STB	64,000	77,200	73,500	(7.0)	91	14/10/2026
106	CTCB2522	3.9176 : 1	2,000	120	TCB	43,584	44,054	31,450	(28.0)	91	14/10/2026
107	CVHM2523	7.7037 : 1	3,000	3,810	VHM	134,815	164,166	140,500	(14.6)	91	14/10/2026
108	CVIC2515	4.0000 : 1	3,000	25,630	VIC	122,500	225,020	220,000	(2.3)	91	14/10/2026
109	CVPB2531	3.9302 : 1	1,900	280	VPB	33,407	34,507	25,850	(24.7)	91	14/10/2026
110	CVRE2525	3.8630 : 1	2,100	300	VRE	46,356	47,515	24,550	(47.6)	91	14/10/2026
111	CHPG2604	2.6778 : 1	2,000	280	HPG	25,885	26,635	21,850	(16.8)	101	22/10/2026
112	CMBB2604	2.8846 : 1	2,000	590	MBB	25,962	27,664	23,750	(13.1)	101	22/10/2026
113	CMWG2604	7.0000 : 1	2,400	600	MWG	85,000	89,200	76,700	(14.1)	101	22/10/2026
114	CSTB2604	5.0000 : 1	2,400	2,960	STB	60,000	74,800	73,500	(4.0)	101	22/10/2026
115	CTCB2601	3.9176 : 1	2,000	460	TCB	36,238	38,040	31,450	(16.7)	101	22/10/2026
116	CACB2609	4.3113 : 1	1,000	380	ACB	24,909	26,547	23,550	(12.0)	103	26/10/2026
117	CFPT2616	16.0000 : 1	1,000	290	FPT	82,456	87,096	67,000	(22.1)	103	26/10/2026
118	CHDB2606	5.0000 : 1	1,000	440	HDB	29,999	32,199	27,250	(16.3)	103	26/10/2026
119	CHPG2621	4.0000 : 1	1,000	310	HPG	27,999	29,239	21,850	(24.2)	103	26/10/2026
120	CSHB2610	4.0000 : 1	1,000	390	SHB	15,999	17,559	12,650	(27.8)	103	26/10/2026
121	CSSB2607	4.0000 : 1	1,000	320	SSB	16,888	18,168	15,950	(12.4)	103	26/10/2026
122	CSTB2614	8.0000 : 1	1,000	590	STB	78,888	83,608	73,500	(14.1)	103	26/10/2026
123	CVIC2606	20.0000 : 1	1,100	1,170	VIC	246,789	270,189	220,000	(18.6)	103	26/10/2026
124	CVJC2602	15.3838 : 1	1,100	590	VJC	152,252	161,328	131,300	(18.4)	103	26/10/2026
125	CACB2608	1.7245 : 1	1,500	2,200	ACB	21,125	24,919	23,550	(6.3)	115	05/11/2026
126	CFPT2613	10.0000 : 1	2,000	380	FPT	79,000	82,800	67,000	(18.1)	115	05/11/2026
127	CHDB2604	3.0000 : 1	2,000	910	HDB	27,300	30,030	27,250	(10.2)	115	05/11/2026
128	CHPG2614	3.5704 : 1	1,500	250	HPG	25,439	26,332	21,850	(15.8)	115	05/11/2026
129	CMSN2610	10.0000 : 1	1,500	320	MSN	80,000	83,200	68,000	(18.2)	115	05/11/2026
130	CSHB2608	2.0000 : 1	1,500	500	SHB	15,300	16,300	12,650	(22.2)	115	05/11/2026
131	CSTB2609	4.0000 : 1	3,000	2,940	STB	66,000	77,760	73,500	(7.7)	115	05/11/2026
132	CVNM2607	9.6913 : 1	2,000	490	VNM	60,086	64,835	59,000	(11.7)	115	05/11/2026
133	CVPB2610	3.9302 : 1	1,500	560	VPB	28,494	30,695	25,850	(15.3)	115	05/11/2026
134	CHPG2619	4.0000 : 1	1,000	320	HPG	28,333	29,613	21,850	(25.2)	136	26/11/2026
135	CLPB2605	5.0000 : 1	1,100	720	LPB	61,999	65,599	52,900	(20.5)	136	26/11/2026
136	CMSN2614	10.0000 : 1	1,000	310	MSN	89,999	93,099	68,000	(26.9)	136	26/11/2026
137	CSHB2609	4.0000 : 1	1,000	410	SHB	16,333	17,973	12,650	(29.4)	136	26/11/2026
138	CSSB2605	4.0000 : 1	1,000	280	SSB	17,111	18,231	15,950	(12.7)	136	26/11/2026
139	CSTB2612	8.0000 : 1	1,100	730	STB	80,888	86,728	73,500	(17.2)	136	26/11/2026
140	CTPB2608	4.0000 : 1	1,000	320	TPB	18,888	20,168	15,200	(24.0)	136	26/11/2026
141	CVHM2613	19.2593 : 1	1,100	700	VHM	167,535	181,017	140,500	(22.6)	136	26/11/2026

142	CVIC2602	20.0000 : 1	1,100	1,380	VIC	248,888	276,488	220,000	(20.5)	136	26/11/2026
143	CVJC2604	15.3838 : 1	1,100	700	VJC	154,606	165,375	131,300	(20.4)	136	26/11/2026
144	CVNM2609	9.6913 : 1	1,100	460	VNM	67,946	72,404	59,000	(20.9)	136	26/11/2026
145	CVPB2613	5.0000 : 1	1,000	350	VPB	32,888	34,638	25,850	(24.9)	136	26/11/2026
146	CVRE2605	4.8288 : 1	1,100	300	VRE	36,173	37,622	24,550	(33.8)	136	26/11/2026
147	CMSN2522	15.0000 : 1	1,200	320	MSN	93,900	98,700	68,000	(31.0)	144	04/12/2026
148	CVIB2513	1.8963 : 1	2,700	490	VIB	19,911	20,840	15,400	(25.7)	144	04/12/2026
149	CVNM2523	9.2645 : 1	1,700	890	VNM	58,460	66,705	59,000	(14.1)	144	04/12/2026
150	CVPB2528	2.9476 : 1	1,700	430	VPB	36,649	37,916	25,850	(31.4)	144	04/12/2026
151	CACB2614	1.0000 : 1	3,000	3,250	ACB	23,000	26,250	23,550	(11.0)	152	14/12/2026
152	CFPT2621	6.0000 : 1	2,200	1,140	FPT	70,500	77,340	67,000	(12.3)	152	14/12/2026
153	CHPG2626	2.0000 : 1	2,000	1,170	HPG	23,000	25,340	21,850	(12.5)	152	14/12/2026
154	CMBB2615	1.9231 : 1	2,000	1,680	MBB	23,077	26,308	23,750	(8.7)	152	14/12/2026
155	CMWG2617	5.0000 : 1	2,600	1,950	MWG	75,500	85,250	76,700	(10.1)	152	14/12/2026
156	CTCB2612	2.0000 : 1	2,400	2,320	TCB	30,000	34,640	31,450	(8.5)	152	14/12/2026
157	CVNM2613	2.9074 : 1	3,000	2,980	VNM	56,209	64,873	59,000	(11.7)	152	14/12/2026
158	CVPB2616	2.0000 : 1	2,300	1,990	VPB	25,000	28,980	25,850	(10.3)	152	14/12/2026
159	CACB2603	1.7245 : 1	3,600	1,820	ACB	22,419	25,558	23,550	(8.6)	157	17/12/2026
160	CFPT2603	9.8641 : 1	3,300	210	FPT	100,614	102,685	67,000	(34.0)	157	17/12/2026
161	CHPG2603	3.5704 : 1	2,300	420	HPG	25,885	27,385	21,850	(19.1)	157	17/12/2026
162	CMBB2603	1.9231 : 1	3,900	940	MBB	25,962	27,770	23,750	(13.5)	157	17/12/2026
163	CMWG2603	5.0000 : 1	5,600	1,400	MWG	88,000	95,000	76,700	(19.3)	157	17/12/2026
164	CSTB2603	4.0000 : 1	4,200	6,310	STB	51,000	76,240	73,500	(5.8)	157	17/12/2026
165	CVHM2603	7.7037 : 1	4,800	9,190	VHM	98,222	169,019	140,500	(17.1)	157	17/12/2026
166	CVPB2603	1.9651 : 1	5,300	960	VPB	30,459	32,345	25,850	(19.6)	157	17/12/2026
167	CACB2610	4.3113 : 1	1,100	440	ACB	25,964	27,861	23,550	(16.2)	164	24/12/2026
168	CFPT2617	16.0000 : 1	1,100	400	FPT	85,678	92,078	67,000	(26.3)	164	24/12/2026
169	CHDB2607	8.0000 : 1	1,000	500	HDB	31,999	35,999	27,250	(25.1)	164	24/12/2026
170	CHPG2618	4.0000 : 1	1,100	350	HPG	28,888	30,288	21,850	(26.8)	164	24/12/2026
171	CLPB2606	8.0000 : 1	1,100	540	LPB	63,979	68,299	52,900	(23.6)	164	24/12/2026
172	CMSN2615	10.0000 : 1	1,100	350	MSN	91,789	95,289	68,000	(28.6)	164	24/12/2026
173	CSHB2612	4.0000 : 1	1,100	470	SHB	16,789	18,669	12,650	(32.1)	164	24/12/2026
174	CSSB2604	4.0000 : 1	1,100	360	SSB	17,777	19,217	15,950	(17.2)	164	24/12/2026
175	CSTB2615	10.0000 : 1	1,100	630	STB	81,888	88,188	73,500	(18.6)	164	24/12/2026
176	CTPB2607	4.0000 : 1	1,100	350	TPB	19,399	20,799	15,200	(26.3)	164	24/12/2026
177	CVHM2614	19.2593 : 1	1,100	900	VHM	170,317	187,650	140,500	(25.3)	164	24/12/2026
178	CVIC2603	20.0000 : 1	1,500	1,580	VIC	250,789	282,389	220,000	(22.2)	164	24/12/2026
179	CVJC2603	15.3838 : 1	1,100	820	VJC	158,205	170,820	131,300	(22.9)	164	24/12/2026
180	CVPB2614	5.0000 : 1	1,100	330	VPB	33,456	35,106	25,850	(25.9)	164	24/12/2026
181	CVRE2604	4.8288 : 1	1,100	370	VRE	34,766	36,553	24,550	(31.9)	164	24/12/2026
182	CACB2604	1.7245 : 1	2,168	1,440	ACB	22,419	24,902	23,550	(6.2)	164	24/12/2026
183	CFPT2604	9.8641 : 1	2,168	320	FPT	94,696	97,853	67,000	(30.7)	164	24/12/2026
184	CHPG2605	1.7852 : 1	2,168	1,150	HPG	24,100	26,153	21,850	(15.3)	164	24/12/2026
185	CMBB2605	1.9231 : 1	2,168	920	MBB	25,962	27,731	23,750	(13.3)	164	24/12/2026
186	CMSN2601	5.0000 : 1	2,168	810	MSN	80,000	84,050	68,000	(19.0)	164	24/12/2026
187	CVHM2604	9.6296 : 1	2,168	6,230	VHM	102,074	162,066	140,500	(13.5)	164	24/12/2026
188	CVIB2601	1.8963 : 1	2,168	800	VIB	17,066	18,583	15,400	(16.6)	164	24/12/2026
189	CVNM2601	4.8456 : 1	2,168	1,080	VNM	62,024	67,257	59,000	(14.8)	164	24/12/2026

190	CSTB2620	4.0000 : 1	2,900	2,970	STB	70,000	81,880	73,500	(12.3)	165	25/12/2026
191	CHPG2616	4.0000 : 1	2,000	540	HPG	24,100	26,260	21,850	(15.6)	165	25/12/2026
192	CLPB2603	6.0000 : 1	2,000	1,170	LPB	53,400	60,420	52,900	(13.7)	165	25/12/2026
193	CMSN2612	8.0000 : 1	3,000	810	MSN	76,200	82,680	68,000	(17.7)	165	25/12/2026
194	CSTB2611	6.0000 : 1	3,000	1,870	STB	71,000	82,220	73,500	(12.7)	165	25/12/2026
195	CVHM2610	7.7037 : 1	3,000	2,090	VHM	179,111	195,212	140,500	(28.2)	165	25/12/2026
196	CHPG2606	2.6778 : 1	3,000	1,020	HPG	23,207	25,938	21,850	(14.6)	166	28/12/2026
197	CACB2606	3.4491 : 1	1,900	1,060	ACB	21,557	25,213	23,550	(7.3)	175	06/01/2027
198	CFPT2609	15.7826 : 1	1,900	290	FPT	97,162	101,739	67,000	(33.3)	175	06/01/2027
199	CHPG2609	3.5704 : 1	2,100	800	HPG	24,100	26,956	21,850	(17.8)	175	06/01/2027
200	CMBB2609	3.8462 : 1	1,900	400	MBB	28,365	29,903	23,750	(19.6)	175	06/01/2027
201	CMWG2610	8.0000 : 1	3,000	390	MWG	102,000	105,120	76,700	(27.1)	175	06/01/2027
202	CSTB2606	5.0000 : 1	3,000	2,780	STB	66,000	79,900	73,500	(10.1)	175	06/01/2027
203	CTCB2606	3.9176 : 1	2,600	530	TCB	38,687	40,763	31,450	(22.2)	175	06/01/2027
204	CVNM2603	7.7530 : 1	2,400	640	VNM	62,024	66,986	59,000	(14.5)	175	06/01/2027
205	CHPG2610	3.5704 : 1	2,000	640	HPG	26,331	28,616	21,850	(22.6)	181	12/01/2027
206	CACB2517	3.4491 : 1	1,300	580	ACB	25,006	27,006	23,550	(13.5)	185	14/01/2027
207	CFPT2533	11.7150 : 1	1,500	310	FPT	103,483	107,115	67,000	(36.7)	185	14/01/2027
208	CHPG2541	3.5704 : 1	1,500	610	HPG	29,456	31,634	21,850	(29.9)	185	14/01/2027
209	CMBB2523	3.8462 : 1	1,400	490	MBB	28,846	30,731	23,750	(21.8)	185	14/01/2027
210	CMWG2527	8.0000 : 1	2,200	780	MWG	95,000	101,240	76,700	(24.3)	185	14/01/2027
211	CSTB2537	6.0000 : 1	2,500	2,660	STB	65,000	80,960	73,500	(11.3)	185	14/01/2027
212	CTCB2523	3.9176 : 1	2,200	280	TCB	44,563	45,660	31,450	(30.6)	185	14/01/2027
213	CVHM2524	7.7037 : 1	3,000	4,890	VHM	141,556	179,227	140,500	(21.8)	185	14/01/2027
214	CVIC2516	4.0000 : 1	3,000	27,320	VIC	125,000	234,280	220,000	(6.2)	185	14/01/2027
215	CVPB2532	3.9302 : 1	2,000	610	VPB	34,389	36,786	25,850	(29.3)	185	14/01/2027
216	CVRE2526	3.8630 : 1	2,300	400	VRE	47,805	49,350	24,550	(49.5)	185	14/01/2027
217	CVIC2604	20.0000 : 1	1,500	1,760	VIC	252,789	287,989	220,000	(23.7)	195	26/01/2027
218	CACB2607	1.7245 : 1	2,000	2,270	ACB	21,384	25,299	23,550	(7.7)	209	09/02/2027
219	CFPT2614	10.0000 : 1	2,000	620	FPT	80,000	86,200	67,000	(21.3)	209	09/02/2027
220	CHDB2605	3.0000 : 1	2,500	1,200	HDB	27,800	31,400	27,250	(14.1)	209	09/02/2027
221	CHPG2615	3.5704 : 1	1,700	600	HPG	25,885	28,027	21,850	(20.9)	209	09/02/2027
222	CSHB2607	2.0000 : 1	2,000	660	SHB	15,500	16,820	12,650	(24.6)	209	09/02/2027
223	CFPT2610	11.8370 : 1	1,100	380	FPT	83,845	88,343	67,000	(23.2)	213	11/02/2027
224	CMSN2609	8.0000 : 1	1,600	620	MSN	85,000	89,960	68,000	(24.3)	213	11/02/2027
225	CTPB2605	2.0000 : 1	1,500	640	TPB	18,000	19,280	15,200	(20.5)	213	11/02/2027
226	CVHM2609	8.6667 : 1	2,300	5,100	VHM	125,185	169,385	140,500	(17.3)	213	11/02/2027
227	CVIB2604	1.8963 : 1	1,500	720	VIB	17,540	18,905	15,400	(18.1)	213	11/02/2027
228	CVNM2605	5.8148 : 1	2,000	650	VNM	62,993	66,773	59,000	(14.2)	213	11/02/2027
229	CVPB2608	1.9651 : 1	2,100	990	VPB	29,476	31,421	25,850	(17.3)	213	11/02/2027
230	CVRE2603	2.8973 : 1	1,400	1,120	VRE	29,938	33,183	24,550	(24.9)	213	11/02/2027
231	CHPG2625	2.0000 : 1	2,400	910	HPG	25,000	26,820	21,850	(17.4)	215	15/02/2027
232	CMBB2614	1.9231 : 1	2,400	1,140	MBB	25,000	27,192	23,750	(11.6)	215	15/02/2027
233	CMWG2616	7.0000 : 1	2,400	1,050	MWG	82,000	89,350	76,700	(14.2)	215	15/02/2027
234	CSTB2619	5.0000 : 1	2,400	1,250	STB	79,000	85,250	73,500	(15.8)	215	15/02/2027
235	CTCB2611	3.0000 : 1	2,000	940	TCB	34,000	36,820	31,450	(13.9)	215	15/02/2027
236	CVPB2615	2.0000 : 1	2,400	1,160	VPB	28,500	30,820	25,850	(15.6)	215	15/02/2027
237	CFPT2612	22.6875 : 1	1,500	450	FPT	75,954	86,163	67,000	(21.3)	234	04/03/2027

238	CHPG2613	4.4630 : 1	1,500	540	HPG	26,778	29,188	21,850	(24.1)	234	04/03/2027
239	CMBB2610	2.8846 : 1	1,500	1,070	MBB	29,808	32,895	23,750	(26.9)	234	04/03/2027
240	CMWG2611	10.0000 : 1	1,500	760	MWG	101,000	108,600	76,700	(29.4)	234	04/03/2027
241	CSHB2606	2.0000 : 1	1,500	920	SHB	17,000	18,840	12,650	(32.7)	234	04/03/2027
242	CVIB2605	2.0000 : 1	1,500	890	VIB	19,000	20,780	15,400	(25.5)	234	04/03/2027
243	CACB2515	1.7245 : 1	3,900	1,410	ACB	27,420	29,852	23,550	(21.7)	234	04/03/2027
244	CFPT2529	7.8100 : 1	4,700	400	FPT	104,362	107,486	67,000	(36.9)	234	04/03/2027
245	CHDB2509	2.3131 : 1	2,200	2,240	HDB	28,682	33,863	27,250	(20.4)	234	04/03/2027
246	CHPG2539	1.7852 : 1	4,000	890	HPG	30,616	32,205	21,850	(31.2)	234	04/03/2027
247	CMBB2521	1.9231 : 1	3,700	1,120	MBB	31,154	33,308	23,750	(27.9)	234	04/03/2027
248	CMWG2525	4.0000 : 1	4,500	2,820	MWG	82,000	93,280	76,700	(17.9)	234	04/03/2027
249	CSTB2533	3.0000 : 1	4,000	4,810	STB	71,000	85,430	73,500	(16.0)	234	04/03/2027
250	CTCB2521	1.9588 : 1	4,200	1,560	TCB	41,723	44,779	31,450	(29.2)	234	04/03/2027
251	CFPT2622	8.0000 : 1	1,900	1,120	FPT	72,000	80,960	67,000	(16.2)	242	12/03/2027
252	CHPG2627	2.0000 : 1	2,300	1,380	HPG	23,500	26,260	21,850	(15.6)	242	12/03/2027
253	CMBB2616	1.9231 : 1	2,300	1,950	MBB	23,558	27,308	23,750	(12.0)	242	12/03/2027
254	CMSN2619	6.0000 : 1	2,500	1,760	MSN	70,000	80,560	68,000	(15.5)	242	12/03/2027
255	CMWG2618	6.0000 : 1	2,500	1,890	MWG	77,000	88,340	76,700	(13.3)	242	12/03/2027
256	CTCB2613	3.0000 : 1	1,900	1,840	TCB	30,500	36,020	31,450	(12.0)	242	12/03/2027
257	CVNM2614	3.8765 : 1	2,800	2,760	VNM	56,209	66,908	59,000	(14.4)	242	12/03/2027
258	CVPB2617	3.0000 : 1	1,800	1,560	VPB	25,500	30,180	25,850	(13.9)	242	12/03/2027
259	CSTB2621	5.0000 : 1	2,800	2,610	STB	71,500	84,550	73,500	(15.1)	255	25/03/2027
260	CFPT2615	9.8641 : 1	2,000	950	FPT	73,981	83,352	67,000	(18.6)	255	25/03/2027
261	CHPG2617	4.0000 : 1	2,000	610	HPG	25,400	27,840	21,850	(20.4)	255	25/03/2027
262	CLPB2604	6.0000 : 1	3,000	1,300	LPB	56,200	64,000	52,900	(18.5)	255	25/03/2027
263	CMSN2611	8.0000 : 1	3,000	970	MSN	80,200	87,960	68,000	(22.6)	255	25/03/2027
264	CMWG2612	8.0000 : 1	3,000	1,460	MWG	84,200	95,880	76,700	(20.1)	255	25/03/2027
265	CSTB2610	6.0000 : 1	3,000	2,030	STB	74,700	86,880	73,500	(17.4)	255	25/03/2027
266	CVHM2611	7.7037 : 1	3,000	2,880	VHM	182,963	205,150	140,500	(31.7)	255	25/03/2027
267	CVPB2611	4.0000 : 1	2,000	880	VPB	28,400	31,920	25,850	(18.5)	255	25/03/2027
268	CFPT2611	19.7283 : 1	1,500	540	FPT	79,899	90,552	67,000	(25.1)	265	06/04/2027
269	CSTB2608	6.0000 : 1	1,500	2,640	STB	79,000	94,840	73,500	(24.3)	265	06/04/2027
270	CTCB2607	3.9176 : 1	1,500	1,250	TCB	35,259	40,156	31,450	(21.1)	265	06/04/2027
271	CVNM2606	6.7839 : 1	1,500	1,210	VNM	63,962	72,171	59,000	(20.6)	265	06/04/2027
272	CVPB2609	3.9302 : 1	1,500	1,120	VPB	29,476	33,878	25,850	(23.3)	265	06/04/2027
273	CHDB2603	4.0000 : 1	1,500	1,380	HDB	29,000	34,520	27,250	(21.9)	297	06/05/2027
274	CSSB2603	2.4888 : 1	1,500	1,280	SSB	15,763	18,949	15,950	(16.0)	297	06/05/2027
275	CTPB2606	3.0000 : 1	1,500	780	TPB	18,000	20,340	15,200	(24.7)	297	06/05/2027

Nguồn: Bloomberg, FiinproX, KIS Research

CW: Chứng quyền, Sắp xếp theo Ngày giao dịch cuối cùng

Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của KIS Vietnam Securities Corp., công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chép, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS Vietnam Securities Corp..

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. KIS Vietnam Securities Corp. không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. KIS Vietnam Securities Corp., hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của KIS Vietnam Securities Corp.. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2026 của KIS Vietnam Securities Corp.. Báo cáo này không được sao chép, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS Vietnam Securities Corp..